

Số: 309 /BNN-TCLN  
V/v trả lời kiến nghị trong triển khai  
Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Trả lời Văn bản số 1486/UBND-KT ngày 10/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng cục Lâm nghiệp có ý kiến như sau:

### **1. Về hỗ trợ khoán bảo vệ rừng**

Đối với kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng do Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý được thực hiện theo phạm vi quản lý, không phân biệt khu vực, được sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng theo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025, đồng thời chủ rừng sử dụng kinh phí này để thực hiện khoán bảo vệ rừng theo định mức, cơ chế, chính sách đối với các khu vực tương ứng.

Về nguyên tắc, phạm vi thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 3; nội dung hướng dẫn quản lý, bảo vệ rừng đặc dụng, hỗ trợ cộng đồng dân cư vùng đệm các khu rừng đặc dụng theo Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT).

Tại khoản 5 Điều 17 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT, quy định: “5. Đối với diện tích rừng giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý sử dụng kinh phí được hỗ trợ bảo vệ rừng theo quy định tại Điều 8 Thông tư này để thực hiện khoán bảo vệ rừng cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này; mức khoán bảo vệ rừng thực hiện theo điểm b khoản 4 Điều này”. Việc khoán bảo vệ rừng đối với diện tích rừng đặc dụng do Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý thực hiện theo Điều 7, Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT.

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; khi Nghị định chính sách mới được ban hành, Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ rà soát, sửa đổi, bổ sung Thông tư đảm bảo phù hợp với các cơ chế, chính sách và quy định mới.

### **2. Về xác định đối tượng được hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng**

Theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đối tượng thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 3, cụ thể:

“- Đối tượng:

+ Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người Kinh nghèo đang sinh sống ổn định tại các xã khu vực II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, có thực hiện một trong các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng sau: Bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên; trồng rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trên đất quy hoạch phát triển rừng được Nhà nước giao đất; nhận khoán bảo vệ rừng;

+ Cộng đồng dân cư thôn thuộc các xã khu vực II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được giao rừng theo quy định của pháp luật đang thực hiện bảo vệ rừng được giao hoặc rừng nhận khoán.”

Tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT quy định: "2. Đối tượng được hỗ trợ: Hộ gia đình, cộng đồng dân cư tại các xã khu vực II, khu vực III thực hiện bảo vệ diện tích rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên được giao".

Theo Điều 3 Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, quy định: "Điều 3. Các xã khu vực III, khu vực II đã được phê duyệt tại Quyết định này nếu được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới sẽ được xác định là xã khu vực I và thôi hưởng các chính sách áp dụng đối với xã khu vực III, khu vực II kể từ ngày Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới có hiệu lực".

Do vậy, đối với diện tích rừng tự nhiên tại các xã khu vực II, khu vực III đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới thì sẽ thực hiện hỗ trợ theo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 và các chính sách hiện hành có liên quan.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn để biết, tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở NN và PTNT tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: VT, TCLN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Quốc Tri**